TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I- NĂM HỌC 2023 - 2024
Môn: TOÁN – Lớp 6 (Đại trà)
Thời gian: 90 phút
Ngày: 31/10/2023
(Không kể thời gian phát đề)

I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)

Hãy khoanh tròn vào phương án đúng trong mỗi câu dưới đây

Câu 1. Cho tập hợp M gồm các số tự nhiên *nhỏ hơn hoặc bằng 4*, tập hợp M được viết là:

A. M= {1; 2; 3; 4}
B. M= {0; 1; 2; 3}
C. M= {1; 2; 3; 4; 5}
D. M= {0; 1; 2; 3; 4}

Câu 2. Trong các tổng sau, tổng chia hết cho **4** là:

A. 6 + 12 + 24 **B.** 12 + 20 **C.** 24 + 50 + 12 **D.** 120 + 18 + 180

Câu 3. Biết x – 43 = 57, giá trị của x là:

A. x = 86 **B.** x = 200 **C.** x = 114 **D.** x = 100

Câu 4. Kết quả của phép tính: 145 + 57 – 55 bằng:

A. 137 **B.** 155 **C.** 147 **D.** 157

Câu 5. Các **ước** của 10 là:

A. 1; 2; 5; 10 **B.** 1; 2; 5 **C.** 12; 5 **D.** 2; 5;10

Câu 6. Trong các khẳng định dưới đây, **khẳng định sai** là:

A. $3^2 = 9$ **B.** $1^3 = 1$ **C.** $5^0 = 1$ **D.** $2^3 = 6$

Câu 7. Số **19** được ghi bởi chữ số **La Mã** là:

A. IXX **B.** XXII **C.** XIX **D.** XXI

Câu 8. Trong các số: 2; 3; 4; 5 số nào là hợp số?

A. 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

Câu 9. Phân tích số 20 ra thừa số nguyên tố ta được:

A. $20 = 2^3.5$ **B.** $20 = 2.5^2$ **C.** $20 = 2^4.5$ **D.** $20 = 2^2.5$

Câu 10. Trong các số 134; 768; 640; 293 . Số chia hết cho 5 là:

A. 134 **B.** 768 **C.** 640 **D.** 293

Câu 11. Tam giác đều là tam giác có:

A. Hai cạnh bằng nhau
B. Ba cạnh bằng nhau
C. Hai góc bằng nhau
D. Mỗi góc bằng 62^0

Câu 12. Chọn **phát biểu sai** trong các phát biểu sau:

A. Hình chữ nhật có bốn cạnh bằng nhau **B.** Hình chữ nhật có hai đường chéo bằng nhau
C. Hình chữ nhật có bốn góc vuông **D.** Hình chữ nhật có hai cạnh đối bằng nhau

II. TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu 13. (1 điểm) Cho B = {31 ; 33 ; 35 ; 37 ; 39 ; 41 ; 43 ; 45}. Điền kí hiệu $\in$, $\notin$ thích hợp vào chỗ chấm (….).

a) 33 …. B b) 34 …. B

Câu 14. (1 điểm) Tính một cách hợp lý:

a) 175 + 300 + 25 b) 63.57 + 63.43 – 300

Câu 15. (1 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $2.3^2 - 32:2^2$

b) $120 : \{54 - [50:2 - (3^2 - 2.4)]\}$

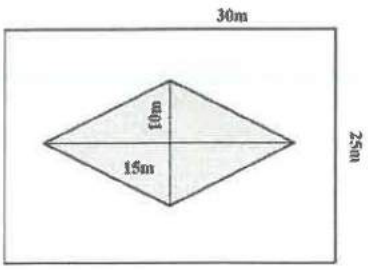
Câu 16. (1 điểm) Tìm số tự nhiên x, biết:

a) $x + 25 = 35$

b) $(x + 7) - 5^2 = 13$

Câu 17. (1 điểm) Mỗi tháng Nam bỏ ống heo 50000 đồng để mua một đôi giày thể thao. Sau 1 năm, Nam mua được đôi giày và còn lại 25000 đồng. Hỏi giá đôi giày Nam mua là bao nhiêu? (đơn vị: đồng)

Câu 18. (1,75 điểm) Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 30m, chiều rộng 25m. Ở giữa khu vườn người ta xây một bồn hoa có dạng hình thoi có độ dài hai đường chéo 10m và 15m. Tính diện tích phần còn lại của khu vườn.



Câu 19. (0,25 điểm) Tìm số tự nhiên n, biết: $2^n = 8$.

…. HẾT….

TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

(Đề chính thức)

ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM
MÔN: TOÁN – LỚP 6

I. TRẮC NGHIỆM: *(3 điểm) Mỗi phương án chọn đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	D	C	A	D	C	C	D	C	B	A

II. TỰ LUẬN: *(7 điểm)*

BÀI		LỜI GIẢI	ĐIỂM
13 (1đ)	a	$33 \in B$	0,5
	b	$34 \notin B$	0,5
14 (1đ)	a	$175 + 300 + 25$	
		$= (175+25)+300$	0,25
		$= 200+300$ $=500$	0,25
	b	$63.57 + 63.43 - 300$ $=63.(57+43) - 300$ $=63.100 - 300$	0,25
		$=6300 - 300$ $=6000$	0,25
15 (1đ)	a	$2.3^2 - 32:2^2$ $= 2.9 - 32 : 4$	0,25
		$= 18 - 8$ $=10$	0,25
	b	$120 : \{54 - [50:2 - (3^2 - 2.4)]\}$ $= 120 : \{54 - [50:2 - (9 - 8)]\}$ $= 120 : \{54 - [25 - 1]\}$	0,25
		$= 120 : \{54 - 24]\}$ $= 120 : 30$ $= 4$	0,25
16 (1đ)	a	$x + 25 = 35$ $x = 35 - 25$	0,25
		$x = 10$	0,25
	b	$(x + 7) - 5^2 = 13$ $(x + 7) - 25 = 13$ $x + 7 = 13 + 25$ $x + 7 = 38$	0,25
		$x = 38 - 7$ $x = 31$	0,25
17 (1đ)		Số tiền Nam bỏ ống heo được sau 1 năm là:	0,25
		$50000.12 = 600000$ (đồng)	0,25
		Giá đôi giày Nam mua là:	0,25
		$600000 - 25000 = 575000$ (đồng)	0,25

18 (1,75đ)		Diện tích bồn hoa có dạng hình thoi là: $15 . 10 : 2 = 75 (m^2)$	0,75
		Diện tích khu vườn hình chữ nhật là: $30 . 25 = 750 (m^2)$	0,5
		Diện tích phần còn lại của khu vườn là: $750 - 75 = 675 (m^2)$	0,5
19 (0,25đ)		$2^n = 8$ $2^n = 2^3$ $n = 3$	0,25

Lưu ý: Mọi cách giải khác đúng GV chấm phân phối cho đủ số điểm theo đúng thang điểm trên

Ngày tháng 10 năm 2023
PHT

Lâm Thị Mỹ Hương

Ngày tháng 10 năm 2023
TPCM

Trần Thị Bích Ngọc

TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I- NĂM HỌC 2023 - 2024
Môn: TOÁN – Lớp 6 (Tạo Nguồn)
Thời gian: 90 phút
Ngày: 31/10/2023
(Không kể thời gian phát đề)

I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm) *Chọn câu trả lời đúng nhất*

Câu 1: Tính diện tích của hình thoi có tổng độ dài hai đường chéo là 44cm và đường chéo lớn hơn đường chéo bé 4 cm.

A. 204 cm^2 **B.** 240 cm^2 **C.** 480 cm^2 **D.** 408 cm^2

Câu 2: Cho tập A = $\{x \in N / x = 4.k+3, k \in N, 22 < x < 140\}$ .Tổng các phần tử của tập hợp A là:

A.4230 **B.**2340 **C.**2430 **D.** 2403

Câu 3: Cho $3^{2x+3} - 187 = 2^4.5^3$. Giá trị của x là:

A.4 **B.**3 **C.** 1 **D.** 2

Câu 4: Số nguyên tố a mà a + 6 và a + 18 là số nguyên tố là:

A.11 **B.**7 **C.** 3 **D.** 2

Câu 5: Cho số n = 441 441 các ước nguyên tố của n là :

A. 2,3,5,7 **B.** 3,5,7,11 **C.** 3,7,11,13 **D.** 7,11,13,17

Câu 6: Cho hình vuông ABCD có chu vi là 48 m. Cần bao nhiêu viên gạch hình vuông cạnh 60 cm để lát kín căn phòng có nền là hình vuông ABCD ở trên.

A.300 viên **B.**400 viên **C.**350 viên **D.**450 viên

Câu 7: Cần phải dùng bao nhiêu chữ số để đánh số trang một quyển sách có 2023 trang.

A.6859 chữ số **B.**6895 chữ số **C.**6958 chữ số **D.**6985 chữ số

Câu 8: Tìm chữ số x để số $\overline{x57}$ chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9?

A. $x \in \{0;3;6;9\}$ **B.** $x \in \{3;6;9\}$ **C.** $x \in \{3;9\}$ **D.** $x \in \{0;3;9\}$

Câu 9: Cho lục giác đều ABCDEG. Biết độ dài đường chéo chính là 18 cm. Thì chu vi lục giác đều đó là:

A.54 cm **B.**45 cm **C.**108 cm **D.**180 cm

Câu 10: Nếu a : 9 và b : 6 thì a + b chia hết cho:

A.3 **B.**6 **C.**9 **D.**18

Câu 11: Một tam giác đều có chu vi bằng 108 dm. Thì độ dài cạnh của tam giác đều là

A.54 **B.**36 **C.**27 **D.**32

Câu 12: Tổng A = 2.4 + 4.6 + 6.8+,,,+ 24.26 + 26.28 + 28.30. Có giá trị bằng:

A.4 408 **B.**8 906 **C.**8 960 **D.**4 480

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 13: (1,5đ) Thực hiện phép tính:

$$\left(3^{2024} - 3^{2021}\right) : 3^{2020} + 10.\left[\left(5^{2023} : 5^{2021} + 3.5^2.39^0\right) : 4 - 3^2.2.2023^0\right]$$

Câu 14: (1,5đ) Tính giá trị của biểu thức: $M = 3^4 + 3^6 + 3^8 + ... + 3^{16} + 3^{18}$

(Đề có 2 trang)

Câu 15: (1,5đ) Tìm x, biết: $12:\left\{75-18.\left[88-12.\left(3+8092:x\right)\right]\right\}+2020=2024$

Câu 16: (1đ) Chứng minh $N=1.2+2.3+3.4+...+48.49+49.50$ chia hết cho 98

Câu 17: (1,5đ) Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi bằng 150cm và chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài Tính diện tích mảnh vườn đó.

----------Hết----------

(Đề có 2 trang)

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I TOÁN 6 (TN)

I. TRẮC NGHIỆM: (3đ)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	C	D	A	C	B	D	C	A	A	B	D

(Mỗi đáp án đúng được 0,25đ)

II. TỰ LUẬN: (7đ)

Câu	Đáp án	Điểm
13 (1.5đ)	$\left(3^{2024}-3^{2021}\right):3^{2020}+10.\left[\left(5^{2023}:5^{2021}+3.5^2.39^0\right):4-3^2.2.2023^0\right]$	
	$=3^{2024}:3^{2020}-3^{2021}:3^{2020}+10.\left[\left(5^2+3.25.1\right):4-9.2.1\right]$	0.25
	$=3^4-3^1+10.\left[\left(25+3.25.1\right):4-18\right]$	0.25
	$=81-3+10.\left[\left(25+75\right):4-18\right]$	0.25
	$=78+10.\left[100:4-18\right]$	0.25
	$=78+10.7$	0.25
	$=148$	0.25
14 (1.5đ)	$M=3^4+3^6+3^8+...+3^{16}+3^{18}$	
	$3^2M=3^6+3^8+3^{10}+...+3^{18}+3^{20}$	0.5
	$9M-M=3^{20}-3^4$	0.25
	$8M=3486784320$	0.25
	$M=3486784320:8$	0.25
	$M=435848040$	0.25
15 (1.5đ)	$12:\left\{75-18.\left[88-12.\left(3+8092:x\right)\right]\right\}+2020=2024$	
	$.....12:\left\{75-18.\left[88-12.\left(3+8092:x\right)\right]\right\}=4$	0.25
	$.....\left\{75-18.\left[88-12.\left(3+8092:x\right)\right]\right\}=3$	
	$.....18.\left[88-12.\left(3+8092:x\right)\right]=72$	0.25
	$.....88-12.\left(3+8092:x\right)=4$	0.25
	$.....3+8092:x=7$	0.25
	$.....8092:x=4$	0.25
	$.....x=2023$	0.25
16 (1đ)	$N=1.2+2.3+3.4+...+48.49+49.50$	
	$3.N=1.2.3+2.3.3+3.4.3+...+48.49.3+49.50.3$	0.25
	$3.N=1.2.(3-0)+2.3.(4-1)+3.4.(5-2)+...+48.49.(50-47)+49.50.(51-48)$	0.25
	$3.N=49.50.51-0.1.2$	0.25
	$N=124950:98$	0.25
	Vậy N $\vdots$ 98	
17 (1.5đ)	Nữa chu vi mảnh vườn là: $150:2=75(cm)$	0.25
	Chiều rộng ban đầu của mảnh vườn là: $(75:5).2=30(cm)$	0.5
	Chiều dài ban đầu của mảnh vườn là: $75-30=45(cm)$	0.5

(Đề có 2 trang)

	Diện tích ban đầu của mảnh vườn là: $45.30 = 1350\left(cm^2\right)$	0.25

Lưu ý: Mọi cách giải khác đúng GV chấm phân phối cho đủ số điểm theo đúng thang điểm.

(Đề có 2 trang)